

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TRẦN VĂN THỜI  
TỈNH CÀ MAU**

Bản án số: 27/2021/HS-ST

Ngày 11 – 5 – 2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN VĂN THỜI, TỈNH CÀ MAU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hứa Minh Hải

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Văn Công Trọn

2. Ông Nguyễn Việt Thắng

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Trương Minh Chiến, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa:** Ông Dương Việt Khải – Kiểm sát viên thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử tại phiên tòa.

Ngày 11 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 28/2021/TLST-HS ngày 14 tháng 4 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2021/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

*Họ và tên:* Nguyễn Văn N, sinh năm: 1993, tại thị trấn S Đ, huyện T, tỉnh Cà Mau (có mặt).

Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Khóm 6B, thị trấn S Đ, huyện T, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm biển; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn N1 và bà: Phan Kim H; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: 01, ngày 13/7/2020, bị Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu áp dụng biện pháp xử lý đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 01 năm. Đến ngày 08/10/2020, bị cáo được tạm đình chỉ chấp hành quyết định do bị ốm nặng phải đưa về gia đình điều trị.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 14/01/2021, sau đó Kh tố chuyển tạm giam cho đến nay.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Ông Lê Hoàng Kh, sinh năm: 1976 (có mặt).

Địa chỉ: Khóm 6B, thị trấn S Đ, huyện T, tỉnh Cà Mau.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 00 phút ngày 14/01/2021, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân, Công an thị trấn S Đ kết hợp với Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T tiến hành kiểm tra phát hiện Nguyễn Văn N đang tàng trữ 01 bịch nylon bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng nghi là ma túy để trong cốp xe mô tô nhãn hiệu Sirius biển kiểm soát 69N1-318.50 do N sử dụng tại khu vui chơi Ba Tâm thuộc khóm 3, thị trấn S Đ, huyện T, tỉnh Cà Mau nên Công an lập biên bản thu giữ toàn bộ tang vật.

Vật chứng thu giữ: 01 bịch nylon, bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng nghi là ma túy; 01 vỏ gói thuốc lá hiệu Seven Diamond; 01 quạt gas đã hư hỏng; 01 nỏ thủy tinh; 01 điện thoại di động cảm ứng hiệu Redmi màu đen trắng bạc, sim số 0816.103.984; 01 xe mô tô hiệu Sirius màu đỏ đen, biển kiểm soát 69N1-318.50; 01 khăn vải màu trắng có dính nhiều vết màu đen.

Qua điều tra, N khai nhận số ma túy trên do N mua của người bạn tên Khanh (chưa xác định được lai lịch) để sử dụng.

Tại Kết luận giám định số: 38/GĐH-PC09 ngày 17/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Cà Mau kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong bọc nylon màu trắng được niêm phong kín trong phong bì hình chữ nhật, gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2001 gam, loại Methamphetamine.

(Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ).

Hoàn lại: 0,1514 gam mẫu tinh thể màu trắng sau khi trích giám định và không lưu.

Tại cáo trạng số: 28/CT-VKS ngày 12/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau truy tố bị cáo Nguyễn Văn N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với Nguyễn Văn N theo cáo trạng số: 28/CT-VKS ngày 12 tháng 4 năm 2021 và đề nghị:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N từ 01 năm đến 02 năm tù.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47, 48 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy khối lượng 0,1514 gam mẫu vật là Methamphetamine hoàn lại sau khi trích giám định, không lưu; 01 vỏ gói thuốc lá

hiệu Seven Diamond; 01 quạt gas đã hư hỏng; 01 nỏ thủy tinh; 01 khăn vải màu trắng có dính nhiều vết màu đen. Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động cảm ứng hiệu Redmi màu đen trắng bạc, sim số 0816.103.984; trả lại cho anh Lê Hoàng Kh 01 xe mô tô hiệu Sirius màu đỏ đen, biển kiểm soát 69N1-318.50.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, bị cáo không khiếu nại gì về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên. Hội đồng xét xử xét thấy các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố là hợp pháp, được thực hiện đúng theo trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự quy định.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Theo đó thể hiện: Khoảng 23 giờ 00 phút ngày 14/01/2021, tại khóm 3, thị trấn S Đ, huyện T, bị cáo Nguyễn Văn N đã có hành vi tàng trữ 0,2001 gam Methamphetamine, là chất ma túy thì bị bắt quả tang cùng tang vật.

[3] Các tài liệu, chứng cứ Cơ quan điều tra thu thập trong quá trình điều tra gồm: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản về việc thử N tiểu phát hiện nhanh chất ma túy; Bản tự khai của bị cáo và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được phù hợp với kết luận giám định, biên bản hỏi cung bị can, kết luận điều tra. Khi bắt quả tang, bị cáo có hành vi tàng trữ 0,2001 gam ma túy, loại Methamphetamine trong xe bị cáo đang sử dụng, theo bị cáo khai là mua của Khanh (chưa rõ lai lịch) để sử dụng nên hành vi cất giấu khối lượng ma túy nêu trên trong xe của bị cáo đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự, đúng với đề nghị của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử tại phiên tòa và đúng với Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà N về các chất ma túy. Bản thân bị cáo là người nghiện ma túy nên nhận thức rất rõ tác hại của ma túy ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe, đời sống của con người, gián tiếp gây ra các tệ nạn xã hội, làm suy thoái nòi giống và có thể dẫn đến các căn bệnh truyền nhiễm khác; gây mất an ninh trật tự trên địa bàn huyện T, tỉnh Cà Mau, gây hoang mang lo sợ trong quần chúng, nhưng bị cáo vẫn thực hiện tội phạm hoàn thành với lỗi cố ý. Bên cạnh đó, bị cáo có 01 tiền sự về hành vi nghiện chất ma túy chưa được xóa, lẽ ra bị cáo phải biết kiềm chế bản thân, quyết tâm cai nghiện để cải sửa lỗi lầm của mình, làm việc có ích cho xã hội. Tuy nhiên, khi được tạm đình chỉ cho về gia đình chữa bệnh, bị cáo lại tiếp tục tái nghiện dẫn đến việc phạm tội.

Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy rằng nên có mức án tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi bị cáo đã gây ra nhằm để giáo dục, răn đe bị cáo trở

thành người tốt, có ích cho xã hội, đồng thời nhằm cảnh báo, tuyên truyền với những ai không chấp hành quy định của pháp luật, gây tác hại đến sức khỏe con người, làm ảnh hưởng xấu đến xã hội, nhằm đề phòng ngừa hậu quả đáng tiếc có thể xảy ra.

[5] Song, xét quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Do đó, xét thấy việc đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở chấp nhận.

[6] Về vật chứng: Xét thấy số ma túy là Methamphetamine sau khi trích giám định, hoàn lại khối lượng 0,1514 gam là vật phạm pháp bị nghiêm cấm; 01 vỏ gói thuốc lá hiệu Seven Diamond; 01 quạt gas đã hư hỏng; 01 nỏ thủy tinh; 01 khăn vải màu trắng có dính nhiều vết màu đen không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy là phù hợp. Đối với điện thoại di động cảm ứng hiệu Redmi màu đen trắng bạc, sim số 0816.103.984 và xe mô tô hiệu Sirius màu đỏ đen, biển kiểm soát 69N1-318.50, qua điều tra thấy rằng không liên quan đến việc phạm tội của bị cáo nên trả lại cho bị cáo và ông Kh là có cơ sở.

[7] Đối với người tên Khanh bán ma túy cho bị cáo sử dụng, hiện không xác định được họ tên và địa chỉ cụ thể nên đại diện Viện kiểm sát đề nghị tách ra giao Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T tiếp tục xác minh làm rõ, nếu có căn cứ sẽ xử lý sau là phù hợp.

[8] Án phí hình sự sơ thẩm buộc bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 47, Điều 48 của Bộ luật hình sự; căn cứ Điều 106, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N 01 năm 03 tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 14/01/2021.
- Tịch thu tiêu hủy: 0,1514 gam Methamphetamine hoàn lại sau khi trích giám định, không lưu; 01 vỏ gói thuốc lá hiệu Seven Diamond; 01 quạt gas đã hư hỏng; 01 nỏ thủy tinh; 01 khăn vải màu trắng có dính nhiều vết màu đen.
- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động cảm ứng hiệu Redmi màu đen trắng bạc, sim số 0816.103.984.
- Trả lại cho ông Lê Hoàng Kh 01 xe mô tô hiệu Sirius màu đỏ đen, biển kiểm soát 69N1-318.50

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 12/4/2021).

- Án phí hình sự sơ thẩm buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng (chưa nộp).

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

Bị cáo, ông Kh có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND huyện Trần Văn Thời;
- VKS tỉnh Cà Mau;
- CAND huyện Trần Văn Thời;
- Chi cục THADS huyện Trần Văn Thời;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; văn thư.

**Hứa Minh Hải**